|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT  TP. HỒ CHÍ MINH  KHOA CÔNG NGHỆ MAY & THỜI TRANG | **Ngành đào tạo: Mỹ thuật ứng dụng**  **Trình độ đào tạo: Đại học**  **Chương trình đào tạo: Thiết kế thời trang** |

**Đề cương chi tiết học phần**

1. **Tên học phần:** Lịch sử mỹ thuật **Mã học phần:** ARTH140152
2. **Tên Tiếng Anh:** Art History
3. **Số tín chỉ:** 4 tín chỉ (4/0/8) (4 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)

Phân bố thời gian: 15 tuần (4 tiết lý thuyết + 0 tiết thực hành + 8 tiết tự học/ tuần)

1. **Các giảng viên phụ trách học phần:**

1/ GV phụ trách chính: ThS. Nguyễn Thị Trúc Đào

2/ Danh sách giảng viên cùng GD: ThS. Nguyễn Thị Hạ Nguyên

1. **Điều kiện tham gia học tập học phần**

Môn học tiên quyết: Không

Môn học trước: không

1. **Mô tả học phần (Course Description)**

Lịch sử mỹ thuật cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về lịch sử mỹ thuật từ thời nguyên thủy cho đến hiện đại của Việt Nam và thế giới. Qua đó, người học hiểu thêm về con người, hiện vật, các tác phẩm nghệ thuật tạo hình,… của từng giai đoạn lịch sử để áp dụng vào việc phát triển ý tưởng cho lĩnh vực chuyên ngành.

1. **Mục tiêu học phần (Course Goals)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu**  ***(Goals)*** | **Mô tả**  ***(Goal description)***  *(Học phần này trang bị cho sinh viên:)* | **Chuẩn đầu ra**  **CTĐT** |
| **G1** | Kiến thức cơ bản về lịch sử mỹ thuật từ nguyên thủy cho đến thời hiện đại của Việt Nam và thế giới, thông qua hoa văn, kiểu dáng, nét đặc trưng phong cách từng thời kỳ. | 1.1; 1.2 |
| **G2** | Khả năng lập luận, khám phá những kiến thức mới để hình thành kỹ năng nhận định, đánh giá các hiện vật, phong cách nghệ thuật,…một cách chuẩn xác và khoa học | 2.1; 2.2; 2.3; 2.4; 2.5 |
| **G3** | Kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm. | 3.1,3.2, 3.3 |
| **G4** | Kiến thức về xã hội, văn hóa, lịch sử trong nước của từng giai đoạn cụ thể để phát triển ý tưởng và vận dụng vào thiết kế các môn chuyên ngành. | 4.1;4.3; 4.4 |

**8. Chuẩn đầu ra của học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chuẩn đầu ra HP** | | **Mô tả**  *(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)* | **Chuẩn đầu ra CDIO** |
| **G1** | **G1.1** | Trình bày được điểm khác biệt đặc trưng của các giai đoạn mỹ thuật từ nguyên thủy đến hiện đại | 1.1 |
| **G1.2** | Phân biệt được các phong cách nghệ thuật, hoa văn cổ của từng giai đoạn lịch sử. | 1.2 |
| **G2** | **G2.1** | Xác định hình vẽ hoa văn, thời gian địa điểm, phong cách đặc trưng để định hình niên đại của chúng. | 2.1.1 |
| **G2.2** | Khảo sát qua tài liệu và thông tin điện tử để hiểu rõ hơn về quá trình tiến triển của lịch sử. | 2.2.3 |
| **G2.3** | Sắp xếp theo trình tự thời gian, so sánh đặc điểm phong cách nghệ thuật tìm ra điểm ưu, nhược của từng thời kỳ và nêu ra mối liên hệ giữa chúng. | 2.3.3 |
| **G2.4** | Phát huy tính kiên trì trong kỹ năng vẽ về một giai đoạn lịch sử  Tư duy sáng tạo trên cơ sở hoa văn, vốn cổ của dân tộc | 2.4.2; 2.4.3 |
| **G2.5** | Hành xử chuyên nghiệp thông qua các bài vẽ của sinh viên  Luôn cập nhật thông tin và ứng dụng vào chuyên môn của mình. | 2.5.1; 2.5.4 |
| **G3** | **G3.1** | Hoạt động vàthành lập nhóm một cách có hiệu quả | 3.1.1, 3.1.2 |
| **G3.2** | Thuyết trình và giao tiếp được vấn đề trước lớp | 3.2.6 |
| **G3.3** | Liệt kê được một số thuật ngữ chuyên ngành của học phần bằng tiếng anh | 3.3.1 |
| **G4** | **G4.1** | Biết rõ vai trò và trách nhiệm của một người nghiên cứu về lịch sử để phục vụ chuyên ngành  Kiến thức về bối cảnh lịch sử, văn hóa xã hội làm nên đặc điểm, giá trị nghệ thuật của từng giai đoạn có nét riêng biệt. | 4.1.1; 4.1.4 |
| **G4.3** | Thiết lập mục tiêu và yêu cầu cụ thể của nhóm để thể hiện ý tưởng của nhóm đề ra.. | 4.3.1 |
| **G4.4** | Vận dụng kiến thức đã học, thể hiện một cách sáng tạo trong bài tiểu luận của nhóm. | 4.4.3 |

1. **Tài liệu học tập**

**-** Sách, giáo trình chính:

1. Nguyễn Trân, *Lịch sử mỹ thuật thế giới,* NXB Trường ĐH Mỹ thuật Hà Nội, (1993)

2. Nguyễn Phi Hoanh, *Lịch sử mỹ thuật Việt Nam*, NXB Thành Phố Hồ Chí Minh, (1984)

-Sách (TLTK) tham khảo:

1.Âu Dương Anh, *Thập đại tùng thư 10 nhà hội họa lớn thế giới*, NXB văn hóa thông tin, HCM. (2003)

2.Tieäp Nhaân – Veä Haûi, *Töø ñieån myõ thuaät hoäi hoïa theá giôùi,* myõ thuaät, Haø Noäi(2004) 3.Nguyễn Quân – Phan Cẩm Thượng, *Mỹ thuật của người Việt*, NXB Mỹ Thuật, (1989)

4.Nguyễn Đình Khoa, *Các dân tộc ở Việt Nam*, NXB khoa học xã hội, Hà Nội, (1983).

5.Trần Lâm Biền, *Hình tượng con người trong nghệ thuật tạo hình truyền thống,* NXB Mỹ Thuật, Hà Nội, (1993).

6.Nguyễn Đức Nùng, *Mỹ thuật thời Lý,* NXB Văn Hóa, Hà Nội, (1973)

1. **Đánh giá sinh viên:**

- Thang điểm: **10**

- Kế hoạch kiểm tra như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức KT** | **Nội dung** | **Thời điểm** | **Công cụ KT** | **Chuẩn đầu ra KT** | **Tỉ lệ (%)** |
| **Bài tập** | | | |  | **20** |
| BT#1 | Sưu tầm hình ảnh, tranh các thời kỳ | Tuần 1,2,3 | Bài tập về nhà | G1.2; G 2.1.1 | 5 |
| BT#2 | Phân tích tác phẩm được xem là mẫu mực thời Phục Hưng. | Tuần 4 | Bài tập nhỏ trên lớp | G4.1.1; G2.5.1; G2.5.4 | 5 |
| BT#3 | So sánh điểm giống và khác nhau của hoa văn các thời kỳ độc lập tự chủ. | Tuần 7 | Bài tập nhỏ trên lớp | G2.3.3; G2.2.3 | 5 |
| BT#4 | Phân biệt các trường phái nghệ thuật | Tuần 9, 10 | Bài tập nhỏ trên lớp | G1.2; G2.3.3 | 5 |
| **Bài tập lớn (Project)** | | | |  | **30** |
| BL#1 | Tham quan bảo tàng lịch sử Việt Nam tại TP.HCM. Chọn và chép một trong những hiện vật em yêu thích. | Tuần 8 | Bài tập ở bảo tàng | G3.1 G1.1 | 15 |
| BL#2 | **Tiểu luận - Báo cáo**  Sau các buổi học, sinh viên tư chọn chủ đề, hỏi ý GVHD để tìm hiểu sâu hơn một lĩnh vực nào đó. Sinh viên bắt tay trong quá trình học và báo cáo trước lớp nội dung nhóm mình tìm hiểu được vào tuần học thứ 13 của học phần . | Tuần 13 | Báo cáo -Tiểu luận | G2.1, G 2.2 | 15 |
| **Thi cuối kỳ** | | |  |  | **50** |
|  | - Nội dung bao quát tất cả các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học.  - Thời gian làm bài 60 phút. |  | Thi tự luận  (đề mở) | G1.2, G2.2, G3.1  G3.2 |  |

1. **Nội dung chi tiết học phần:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Chuẩn đầu ra học phần** |
|  | ***Chương 1: Chương 1: Mỹ thuật thời nguyên thủy*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Mỹ thuật nguyên thủy thế giới  \*Thời kỳ đồ đá  \*Thời kỳ đồ đồng  \*Thời kỳ đồ sắt  + Mỹ thuật nguyên thủy Việt Nam  \*Thời kỳ đồ đá  \*Thời kỳ đồ đồng  \*Thời kỳ đồ sắt  **PPGD chính**:  + Thuyết trình  + Trình chiếu power point  +Thảo luận nhóm | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1; G3.3 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  -Đọc thêm sách LSMTTG của Nguyễn Trân  -Đọc thêm sách LSMTVN của Nguyễn Phi Hoanh  -Sưu tầm hình ảnh thời kỳ này | G2.1; G1.2; G2.1; G4.1; G4.1 |
|  | ***Chương 2: Mỹ thuật thời cổ đại*** |  |
| ***A/*Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Mỹ thuật Ai Cập  + Mỹ thuật Lưỡng Hà  + Mỹ thuật Hy Lạp  \*Kiến Trúc  \*Điêu khắc  \*Hội họa  +Mỹ thuật La Mã  \*Kiến Trúc  \*Điêu khắc  \*Hội họa  **PPGD chính:**  + Thuyết trình  +Trình chiếu Power point  +Thảo luận nhóm | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1; G3.3 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  -Đọc thêm sách LSMTTG của Nguyễn Trân  -Sưu tầm hình ảnh thời kỳ này | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1 |
|  | ***Chương 2 (tt): Mỹ thuật thời cổ đại*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Mỹ thuật thời Vua Hùng  \*Giai đoạn Phùng Nguyên  \*Giai đoạn Đồng Đậu  \*Giai đoạn Gò Mun  \*Giai đoạn Đông Sơn  +Kiến trúc thành Cổ Loa  **PPGD chính:**  + Thuyết trình  +Trình chiếu Power point  +Thảo luận nhóm | G1.1; G1.2; G2.1. G4.1; G3.3 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  -Đọc thêm sách LSMTVN của Nguyễn Phi Hoanh  -Sưu tầm hình ảnh thời kỳ này | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1 |
|  | ***Chương 3: Mỹ thuật Phục Hưng*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Mỹ thuật thời phục Hưng Italia  \*Tiền Phục Hưng  \*Thời Phục Hưng  \*Thời Phục Hưng cực thịnh  **PPGD chính:**  + Thuyết trình  +Trình chiếu Power point  +Thảo luận nhóm | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1; G3.3 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  -Đọc thêm sách LSMTTG của Nguyễn Trân  -Sưu tầm tranh, tiểu sử của các họa sĩ nổi tiếng thời kỳ này | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1; |
|  | ***Chương 4: Mỹ thuật thời độc lập tự chủ*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Mỹ thuật thời Đinh, Tiền Lê  -Đặc điểm văn hóa xã hội  -Kiến Trúc  -Điêu Khắc  -Đồ gốm  + Mỹ thuật Lý, Trần, Hồ  -Đặc điểm văn hóa xã hội  -Kiến Trúc  **PPGD chính**:   * Thuyết giảng * Trình chiếu * Thảo luận nhóm | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1; G3.3 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  -Đọc thêm sách LSMTVN của Nguyễn Phi Hoanh  -Sưu tầm các hoa văn và so sánh điểm giống và khác nhau giữa các thời kỳ Đinh, Tiền Lê, Lý, Trần, Hồ. | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1 |
|  | ***Chương 4: Mỹ thuật thời độc lập tự chủ (tt)*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Mỹ thuật Lý, Trần, Hồ (tt)  -Điêu Khắc  -Đồ gốm  -Nghệ thuật trang trí  +Mỹ thuật Hậu Lê, Tây Sơn  -Đặc điểm văn hóa xã hội  -Kiến Trúc  -Điêu Khắc  -Đồ gốm  -Nghệ thuật trang trí  **PPGD chính**:   * Thuyết giảng * Trình chiếu * Thảo luận nhóm | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1; G3.3 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  -Đọc thêm sách LSMTVN của Nguyễn Phi Hoanh  -Sưu tầm các hiện vật đồ gốm các thời kỳ và so sánh điểm giống, khác nhau giữa các thời kỳ Đinh, Tiền Lê, Lý, Trần, Hồ, Hậu Lê, Tây Sơn. | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1 |
|  | ***Chương 4: Mỹ thuật thời độc lập tự chủ (tt)*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  +Mỹ thuật Hậu Lê, Tây Sơn (tt)  -Điêu Khắc  -Đồ gốm  -Nghệ thuật trang trí  +Mỹ thuật Nguyễn  -Đặc điểm văn hóa xã hội  -Kiến Trúc  -Điêu Khắc  -Đồ gốm  -Nghệ thuật trang trí  **PPGD chính**:   * Thuyết giảng * Trình chiếu * Thảo luận nhóm | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1; G3.3 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  -Đọc thêm sách LSMTVN của Nguyễn Phi Hoanh  -Sưu tầm các hình ảnh của thời kỳ nhà Nguyễn. Giải thích tại sao nền nghệ thuật nhà Nguyễn đi từ chỗ yếu ớt đến suy đồi | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1 |
|  | ***Tham quan hiện vật ở Bảo tàng lịch sử*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội Dung tham quan:**  + Hiện vật mỹ thuật qua các thời kỳ: nguyên thủy, Bắc thuộc, Đinh, Tiền Lê, Lý, Trần, Hồ, Hậu Lê, Tây Sơn, Nguyễn.  + Mỹ thuật Chăm pa, Phù Nam, Óc Eo  +Gốm Phương Tây  +Các bộ sưu tập đồ cổ  **PPGD chính:**  + Trực quan  + Thuyết trình | G1.1; G1.2; G2.1; G2.4; G2.5 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  Chép lại một trong những hiện vật cổ đã được tham quan ở Bảo tàng | G1.1; G1.2; G2.1 |
|  | ***Chương 5: Các khuynh hướng nghệ thuật Modecnit*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Chủ nghĩa Lãng mạn  + Chủ nghĩa ấn tượng  +Chủ nghĩa dã thú  +Chủ nghĩa lập thể  **PPGD chính**:   * Thuyết giảng * Trình chiếu * Thảo luận nhóm | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1;G3.3 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  -Đọc thêm sách LSMTTG của Nguyễn Trân  -Sưu tầm các tranh của các chủ nghĩa Lãng mạn, Ấn Tượng, Dã thú, Lập thể. Nêu cách nhận biết các chủ nghĩa này. | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1; |
|  | ***Chương 5: Các khuynh hướng nghệ thuật Modecnit (tt)*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  +Chủ nghĩa trừu tượng  +Chủ nghĩa biểu hiện  +Chủ nghĩa Vị Lai  +Chủ nghĩa đa đa  +Hội họa siêu hình  +Nghệ thuật sắp đặt  **PPGD chính**:   * Thuyết giảng * Trình chiếu * Thảo luận nhóm | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1; G3.3 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  -Đọc thêm sách LSMTTG của Nguyễn Trân  -Sưu tầm các tranh của các chủ nghĩa trừu tượng, biểu hiện, vị lai, đa đa, siêu hình, sắp đặt. Nêu cách nhận biết các chủ nghĩa này. | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1 |
|  | ***Chương 6: Mỹ thuật Việt Nam thời hiện đại*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Mỹ thuật thời thuộc Pháp  \*Các trường mỹ thuật được thành lập  \*Các nghệ sĩ mới thời Pháp thuộc  -kiến trúc  -Điêu khắc  -Hội họa  **PPGD chính**:   * Thuyết giảng * Trình chiếu * Thảo luận nhóm | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1;G3.3 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  -Đọc thêm sách LSMTVN của Nguyễn Phi Hoanh  -Tìm hiểu các chất liệu mới thời Pháp thuộc: đặc điểm chất liệu, cách sử dụng,... | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1 |
|  | ***Chương 6: Mỹ thuật Việt Nam thời hiện đại (tt)*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Mỹ thuật thời dân chủ cộng hòa  \*Mỹ thuật kháng chiến chống pháp 1945 – 1954  -Bối cảnh lịch sử  -Hoạt động nghệ thuật  -Đặc điểm nghệ thuật  \*Mỹ thuật kháng chiến chống Mỹ 1955 – 1975  MIỀN BẮC  -Bối cảnh lịch sử  -Hoạt động nghệ thuật  -Đặc điểm nghệ thuật  MIỀN NAM  -Bối cảnh lịch sử  -Hoạt động nghệ thuật  -Đặc điểm nghệ thuật  **PPGD chính**:   * Thuyết giảng * Trình chiếu * Thảo luận nhóm | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1; G3.3 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  -Đọc thêm sách LSMTTG của Nguyễn Trân  -Đọc thêm sách LSMTVN của Nguyễn Phi Hoanh | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1 |
|  | ***Báo cáo bài tập lớn dưới hình thức bài tiểu luận*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Sinh viên trình bày các bài tiểu luận đã làm bằng Power point trước lớp  + Các sinh viên khác nhận xét và cho ý kiến bài bạn  +Các sinh viên có 1 bài nhận xét chung về tất cả các bài đã trình chiếu.  **PPGD chính**:   * Thuyết giảng * Trình chiếu | G2.4; G4.3; G4.4; G3.1; G3.2 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  -Đọc thêm sách LSMTTG của Nguyễn Trân  -Đọc thêm sách LSMTVN của Nguyễn Phi Hoanh  SV thực hiện theo nhóm (khoảng 5, 6 SV)  + Tìm tư liệu sau khi đã nhận được yêu cầu từ giáo viên  + Phân tích, tổng hợp và trình bày thành bài tiểu luận | G2.4; G4.3; G4.4; |
|  | ***Chương 7: Mỹ thuật dân gian*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Tranh dân gian Đông Hồ  \*Xuất xứ tranh Đông Hồ  \*Cách làm  \*Cách nhận biết  + Tranh dân gian Hàng Trống  \*Cách làm  \*Cách nhận biết  \*Xuất xứ tranh Hàng Trống  **PPGD chính**:   * Thuyết giảng * Trình chiếu * Thảo luận nhóm | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1;G3.3 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  -Đọc thêm sách LSMTVN của Nguyễn Phi Hoanh  -So sánh hai dòng tranh Đông Hồ và Hàng Trống: cách làm, màu sắc, cách nhận biết,.... | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1 |
|  | ***Chương 8: Mỹ thuật dân tộc thiểu số*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Kiến trúc Tây Nguyên  + Kiến trúc Chăm pa  +Nghệ thuật tạo hình của một số dân tộc  \*H’Mông  \*Dao  \*Thái  **PPGD chính**:   * Thuyết giảng * Trình chiếu   Thảo luận nhóm | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1;G3.3 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  -Đọc thêm sách LSMTVN của Nguyễn Phi Hoanh  -Chọn hoa văn của 1 dân tộc mà em thích. Nêu nét đặc trưng và ý nghĩa về tạo hình, màu sắc của hoa văn đó | G1.1; G1.2; G2.1; G4.1 |

1. **Đạo đức khoa học:**

Các bài tập ở nhà và các bài tập lớn dự án phải được thực hiện từ chính bản thân sinh viên. Nếu bị phát hiện có sao chép thì xử lý các sinh viên có liên quan bằng hình thức đánh giá **0** (không) điểm quá trình và cuối kỳ.

1. **Ngày phê duyệt lần đầu:**
2. **Cấp phê duyệt:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trưởng khoa** | **Trưởng BM** | **Nhóm biên soạn** |
| Vũ Minh Hạnh | Hồ Thị Thục Khanh | Nguyễn Thị Trúc Đào |

1. **Tiến trình cập nhật ĐCCT**

|  |  |
| --- | --- |
| **Lấn 1:** Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: ngày tháng năm | **<**người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)  Tổ trưởng Bộ môn: |